

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Cao su C đệm yên xe 77215-KW7-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110

Mã sản phẩm 77215KW7900 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, CB1000R, CB150R, CB300R, FUTURE 125, FUTURE NEO, MSX 125, PCX, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WINNER 150

Phụ tùng xe máy mã 77215KW7900 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, CB1000R, CB150R, CB300R, FUTURE 125, FUTURE NEO, MSX 125, PCX, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WINNER 150. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-c-dem-yen-xe-77215-kw7-900-honda-air-blade-110-cb-300-future-125-msx-125-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110--77215KW7900> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Cao su C đệm yên xe 77215-KW7-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110



SKU	77215KW7900
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, CB1000R, CB150R, CB300R, FUTURE 125, FUTURE NEO, MSX 125, PCX, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WINNER 150
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 CB1000R: 2023 CB150R: 2022 CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE NEO: 2005,2006 MSX 125 PCX: 2010,2011,2012 REBEL 1100: 2022,2023 REBEL 300 REBEL 500: 2021,2023 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SUPER CUB C125: 2018,2019 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2011,2012,2013,2014 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019
ĐVT	Cái
Giá lẻ	14.472đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	4,824đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	5,087đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	5,350đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	5,701đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	14,472đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 77215KW7900 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 1 CATALOGUE YÊN XE (ANF125MV6) HONDA FUTURE NEO KTMJ** — HONDA · FUTURE · 2005,2006 · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · chi tiết số 5
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-1-catalogue-yen-xe-anf125mv6-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002670>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 15 - 1 CATALOGUE YÊN XE / KHOANG CHƯA ĐỐ (ACA110B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-1-catalogue-yen-xe-khoang-chua-do-aca110b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004074>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE YÊN XE / KHOANG CHƯA ĐỐ (ANC1107 / 8 / A,ACA110A) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 4
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-yen-xe-khoang-chua-do-anc1107-8-aaca110a-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004073>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA CB1000R (2023)** — HONDA · CB1000R · 2023 · CATALOGUE CB1000R (2023) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005071>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA CB150R (2022)** — HONDA · CB150R · 2022 · CATALOGUE CB150R (2022) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004802>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-cb300r--EPCDOV0001161>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA CB300R (2019+)** — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003268>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA FUTURE 125 (2015+)** — HONDA · FUTURE · 2015 · CATALOGUE FUTURE 125 (2015+) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-future-125-2015--EPCDOV0003384>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA MSX 125 SF** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 SF · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001427>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003642>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Gioăng yên xe 77115-K59-A70 HONDA VARIO 125	77115K59A70	66.641đ
Móc ghế 77220-MLC-D01 HONDA	77220MLCD01	1.031.368đ
Ốp sau trái 77221-MJE-D00 HONDA CB	77221MJED00	113.794đ
Ốp sau trái B 77226-MKN-D50 HONDA CB650R	77226MKND50	253.231đ
Ốp sau trái B 77226-MKY-D50 HONDA CB 650	77226MKYD50	232.395đ

Xác minh chính hãng



Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 77215KW7900. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 77215KW7900". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Cao su C đệm yên xe 77215-KW7-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (77215KW7900) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-c-dem-yen-xe-77215-kw7-900-honda-air-blade-110-cb-300-future-125-msx-125-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-77215KW7900>

MLA (9th ed.):

"Cao su C đệm yên xe 77215-KW7-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (77215KW7900) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-c-dem-yen-xe-77215-kw7-900-honda-air-blade-110-cb-300-future-125-msx-125-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-77215KW7900>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Cao su C đệm yên xe 77215-KW7-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (77215KW7900) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-c-dem-yen-xe-77215-kw7-900-honda-air-blade-110-cb-300-future-125-msx-125-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-77215KW7900>.

Tài liệu này

Cao su C đệm yên xe 77215-KW7-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (77215KW7900) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.